UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1847 /UBND-KT V/v tham gia ý kiến thẩm định Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn.	*Lạng Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 9366/BKHĐT-KTCNDV ngày 14/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến thẩm định Hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn.

Sau khi nghiên cứu UBND tỉnh Lạng Sơn cơ bản nhất trí với thành phần, nội dung Hồ sơ dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn và tham gia một số ý kiến cụ thể như sau:

1. Về nội dung hồ sơ và thành phần hồ sơ đề nghị chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Về bản vẽ mặt bằng tổng thể tuyến đường dây (Đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Giang và tỉnh Lạng Sơn) chưa thể hiện rõ vị trí, hướng tuyến các tuyến đường giao thông (cao tốc, Quốc lộ, đường tỉnh...) để có cơ sở xem xét tính khả thi thực hiện dự án và thiếu các chữ ký của các thành phần kiểm tra, chủ trì, chủ nhiệm, giám đốc doanh nghiệp tư vấn thiết kế và các bản vẽ kèm theo Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng công trình chưa có đóng dấu của đơn vị tư vấn thiết kế.

- Tại mục 2.2.2. Địa điểm xây dựng (trang 31): Trong báo cáo có nêu "Tuyến đi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: tuyến đi trên địa bàn huyện Hữu Lũng, Huyện Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, đi qua địa phận xã Minh Hòa, xã Hồ Sơn, xã Đồng Tân, xã Cai Kinh, xã Hòa Lạc, thị trấn Chi Lăng, xã Chi Lăng, xã Quang Lang, xã Mai Sao, xã Nhân Lý, xã Bắc Thủy, xã Tân Thành, xã Quảng Lạc, phường Chi Lăng, xã Hoàng Đồng, phường Tam Thanh": Đề nghị xem lại rõ địa điểm xây dựng tại 03 hay 04 huyện (trong báo cáo có đoạn nêu xã Tân Thành - huyện Cao Lộc) và rà soát lại các địa danh đã sáp nhập như xã Quang Lang đã sáp nhập thành thị trấn Đồng Mỏ.

- Tại mục 3.4 (trang 57) đề nghị xem xét lại căn cứ điểm c khoản 3 Điều 122 Luật Đất đai, Dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản này.

- Tại mục 4.1.8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn về môi trường (trang 65): Đề nghị cập nhật lại các văn bản có hiệu lực thi hành (toàn bộ nội dung này đều đưa ra các văn bản đã hết hiệu lực thi hành).

- Tại mục 5.1. Cơ sở thực hiện (trang 141): Bỏ các văn bản đã hết hiệu lực thi hành như: Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày

13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường; Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường...

- Tại thuyết minh Báo cáo đầu tư:

+ Điểm a, mục 1.1.2 (Trang 10): "a. Các nhà máy cấp điện cho **tỉnh Sơn La"** đề nghị sửa lại thành: "a. Các nhà máy cấp điện cho tỉnh Lạng Sơn".

+ Trang 10: "Nhà máy Thuỷ điện Bắc Khê 1 (1,8MW)…" đề nghị sửa thành: "Nhà máy Thuỷ điện Bắc Khê 1 (2,4MW)…"

2. Đánh giá sự phù hợp về mục tiêu, quy mô, địa điểm và hình thức đầu tư xây dựng

- Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang – Lạng Sơn khi thực hiện sẽ đáp ứng các mục tiêu mục tiêu: Đảm bảo cung cấp điện ổn định và an toàn, phục vụ nhu cầu tiêu thụ điện của các khu vực đang phát triển công nghiệp, nông nghiệp, hoặc đô thị hóa; tăng cường năng lực truyền tải điện, hỗ trợ kết nối giữa các trạm biến áp và các khu vực tiêu thụ lớn, giảm tải cho các đường dây hiện có; tối ưu hóa hệ cho thống điện quốc gia góp phần giảm tổn thất truyền tải và cải thiện hiệu suất vận hành hệ thống điện; đáp ứng nhu cầu năng lượng tái tạo như việc kết nối các nhà máy điện năng lượng tái tạo (như thủy điện, điện mặt trời, điện gió) với lưới điện quốc gia.

- Về quy mô trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn: Nâng dây dẫn từ AC150 và AC185 lên dây dẫn AC300 từ vị trí 3.11 (cột 106 cũ) đến trạm biến áp 110kV Lạng Sơn với chiều dài khoảng 47,352km. Đáp ứng được khả năng truyền tải, đảm bảo đáp ứng tải trọng lớn nhất trong vùng ảnh hưởng mà không gây quá tải hoặc lãng phí và đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ điện của địa phương.

- Về mục đích đầu tư: Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn đáp ứng việc cải tạo nâng cấp dây dẫn, nâng cao năng lực cấp điện, chống quá tải đường dây trong quá trình truyền tải liên tỉnh; Khắc phục tình trạng điện áp thấp, dao động điện áp cho khu vực Đồng Bành, Hữu Lũng (khu vực tập trung nhiều phụ tải công nghiệp, sản xuất); giảm tổn thất điện năng đoạn đường dây Lạng Sơn - Đồng Mỏ - Đồng Bành - Hữu Lũng.

- Về hình thức đầu tư xây dựng: Tại điểm i khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất quy định:

*"**Điều 4. Dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai***

… 2. Dự án đầu tư có sử dụng đất quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 của Luật Đất đai gồm:

*… i) Dự án đầu tư xây dựng **công trình năng lượng** thuộc trường hợp*

*phải tổ chức đấu thầu **theo quy định của pháp luật về điện lực** khi có từ 02 nhà đầu tư trở lên quan tâm cùng đăng ký thực hiện;"*

Hiện nay Luật Điện lực 2024 chưa được Quốc hội thông qua nên chưa có cơ sở xem xét dự án (công trình năng lượng) có thuộc trường hợp tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật về điện lực hay không. Đề nghị cơ quan chủ trì rà soát các quy định về tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư của pháp luật về điện lực hiện hành (nếu có) để xem xét hình thức đầu tư cho phù hợp.

3. Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng.

3.1. Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch tỉnh

Dự án phù hợp với Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn được phê duyệt tại Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 *(Theo danh mục dự án đường dây 110kV Lạng Sơn - Đồng Mỏ tại Mục VI Phần B của Phụ lục VII phương án phát triển mạng lưới cấp điện tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 kèm theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050).*

3.2. Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị

Theo hồ sơ dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn, đường dây 110kV đi qua các xã: Cai Kinh, Đồng Tân, Hồ Sơn, Hòa Lạc, Minh Hòa, huyện Hữu Lũng; các xã: Chi Lăng, Mai Sao, Nhân Lý, Bắc Thủy và các thị trấn: Đồng Mỏ, Chi Lăng, huyện Chi Lăng; các xã: Quảng Lạc, Hoàng Đồng, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn; xã Tân Thành, huyện Cao Lộc. Đối chiếu vị trí dự án theo các mốc tọa độ (VT3.13 đến VT3.98; VT211; VT4.1 đến VT4.33; VT5.1 đến VT5.135) trong hồ sơ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi với các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị như sau:

3.2.1. Phạm vi huyện Hữu Lũng:

- Hồ sơ Nhiệm vụ và dự toán chi phí lập Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Hòa Lạc, tỷ lệ 1/2.000 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 21/11/2024. Trong quá trình nghiên cứu lựa chọn phương án ranh giới lập nhiệm vụ quy hoạch theo đó lựa chọn ranh giới quy hoạch có khoảng cách gần nhất đến tuyến đường dây 110kV khoảng 200m. Tuy nhiên theo phương án tuyến tại Công văn số 9366/BKHĐT-KTCNDV ngày 14/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đường dây 110kV đi qua giữa ranh giới quy hoạch khu công nghiệp Hòa Lạc. Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh lại hướng tuyến.

- Đối chiếu với các đồ án Quy hoạch chung các xã Cai Kinh, Đồng Tân, Hồ Sơn, Hòa Lạc, Minh Hòa, huyện Hữu Lũng được UBND huyện Hữu Lũng phê duyệt[1] hướng tuyến đường dây 110kV phần lớn đi qua các loại đất nông

[1] Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 của UBND huyện Hữu Lũng về việc phê duyệt đồ án

nghiệp. Tuy nhiên để đảm bảo không trùng lấn với các dự án đang triển khai, đề nghị đơn vị chủ trì phối hợp UBND huyện Hữu Lũng đánh giá cụ thể sự phù hợp quy hoạch chung các xã và các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3.2.2. Phạm vi huyện Chi Lăng

- Đối chiếu với hồ sơ Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích quốc gia đặc biệt Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn (Nhiệm vụ quy hoạch di tích đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1539/QĐ-TTg ngày 16/9/2021; UBND tỉnh Lạng Sơn đã có Tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 15/3/2024 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định hồ sơ quy hoạch di tích): Tuyến đường dây 110kV cắt qua vị trí Đền thờ Chi Lăng. Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh lại hướng tuyến.

- Đối chiếu với các đồ án Quy hoạch chung thị trấn Đồng Mỏ, thị trấn Chi Lăng được UBND tỉnh phê duyệt[2] hướng tuyến đường dây 110kV cơ bản phù hợp với định hướng của các đồ án quy hoạch.

- Đối chiếu với các đồ án Quy hoạch chung các xã Bắc Thủy, Mai Sao, Chi Lăng, Nhân Lý được UBND huyện Chi Lăng phê duyệt[3] hướng tuyến đường dây 110kV phần lớn đi qua các loại đất nông nghiệp. Tuy nhiên để đảm bảo không trùng lấn với các dự án đang triển khai, đề nghị đơn vị chủ trì phối hợp UBND huyện Chi Lăng đánh giá cụ thể sự phù hợp quy hoạch chung các xã và các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3.2.3. Phạm vi huyện Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn

- Đối chiếu với đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Lạng Sơn đến năm 2025 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 05/8/2010, hướng tuyến đường dây 110kV cơ bản phù hợp với định hướng của các đồ án quy hoạch. Trong đó phương án tuyến dịch về phía Tây so với hồ sơ quy hoạch khoảng 70m. Tuy nhiên tại khu vực UBND thành phố đề xuất cụm công nghiệp Quảng Lạc (đã cập nhật vào Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn), Tuyến đường dây 110kV cắt qua giữa ranh giới cụm công nghiệp, đề nghị đơn vị chủ trì phối hợp UBND thành phố đánh giá cụ thể, lựa chọn phương

---

Quy hoạch chung xây dựng xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 5639/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 về phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 4436/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 về Phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 6023/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 6234/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Minh Hòa, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 – 2030

[2] Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 13/08/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000; Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 13/08/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000

[3] Quyết định số 3759/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 về phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 4079/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 về phê duyệt đồ án quy hoạch chung xã Bắc Thủy, giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 về phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 4874/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 về phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Nhân Lý, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030

án ưu tiên thực hiện.

- Đối chiếu với đồ án Quy hoạch chung xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030, tỷ lệ 1/10.000 được UBND huyện Cao Lộc phê duyệt tại Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 20/5/2024, hướng tuyến đường dây 110kV cơ bản phù hợp với định hướng của các đồ án quy hoạch.

4. Đánh giá sự phù hợp của Dự án với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt

4.1. Về quy hoạch sử dụng đất

- Đối chiếu với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hữu Lũng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1712/QĐ-UBND ngày 27/10/2022, cho thấy Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn được quy hoạch với diện tích 1,8ha.

- Đối chiếu với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Chi Lăng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 31/7/2024, cho thấy Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn được quy hoạch với diện tích 0,95ha.

- Đối chiếu với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Cao Lộc được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 23/3/2023, cho thấy Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn được quy hoạch với diện tích 0,1ha.

- Đối chiếu với hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Lạng Sơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 22/3/2023, cho thấy Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn được quy hoạch với diện tích 0,45ha

4.2. Về kế hoạch sử dụng đất

- Đối chiếu với hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Hữu Lũng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 31/12/2023, Dự án có trong danh mục Kế hoạch sử dụng đất với diện tích 1,06ha.

- Đối chiếu với hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Chi Lăng được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2276/QĐ-UBND ngày 31/12/2023, Dự án có trong danh mục Kế hoạch sử dụng đất với diện tích 0,61ha.

- Đối chiếu với hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Cao Lộc được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2274/QĐ-UBND ngày 31/12/2023, Dự án có trong danh mục Kế hoạch sử dụng đất với diện tích 0,11ha.

- Đối chiếu với hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Lạng Sơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 15/01/2024, Dự án có trong danh mục Kế hoạch sử dụng đất với diện tích 0,45ha.

5. Đánh giá nhu cầu sử dụng đất và tài nguyên; hiện trạng sử dụng đất (các loại đất, đối tượng sử dụng đất) tại địa điểm thực hiện Dự án: Đề nghị Nhà đầu tư phối hợp với UBND các huyện, thành phố rà soát số liệu đảm bảo đúng với hiện trạng sử dụng đất, có đối chiếu với hồ sơ địa chính, số liệu trong quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nghị quyết của HĐND tỉnh về danh mục thu hồi đất và chịu trách nhiệm về số liệu đã thống kê, rà soát làm cơ sở thực hiện các thủ tục đất đai. Về phân loại đất thực hiện theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai năm 2024, các Điều 4, 5 và 6 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP. Về mã ký hiệu loại đất đề nghị thực hiện theo quy định tại mục A Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 21/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

6. Đánh giá sự phù hợp của Dự án đối với các chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ còn lại đến thời điểm đề xuất dự án đầu tư:

Đối chiếu chỉ tiêu đất sử dụng đất được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 về điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất trong Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Lạng Sơn cho các huyện, thành phố; Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 về điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất trong Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) tỉnh Lạng Sơn cho cấp huyện, như sau:

- Địa bàn huyện Hữu Lũng được phân bổ chỉ tiêu đất công trình năng lượng đến năm 2025 là 40,2ha, tăng thêm 8,0ha so với năm 2020 và đến năm 2030 là 41,8ha, tăng thêm 9,6ha so với năm 2020.

- Địa bàn huyện Chi Lăng được phân bổ chỉ tiêu đất công trình năng lượng đến năm 2025 là 57,13ha, tăng thêm 54,9ha so với năm 2020 và đến năm 2030 là 99,9ha, tăng thêm 97,6ha so với năm 2020.

- Địa bàn huyện Cao Lộc được phân bổ chỉ tiêu đất công trình năng lượng đến năm 2025 là 42,05ha, tăng thêm 38,05ha so với năm 2020 và đến năm 2030 là 121,9ha, tăng thêm 117,9ha so với năm 2020.

- Địa bàn thành phố Lạng Sơn được phân bổ chỉ tiêu đất công trình năng lượng đến năm 2025 là 8,8ha, tăng thêm 8,3ha so với năm 2020 và đến năm 2030 là 25,2ha, tăng thêm 24,7ha so với năm 2020.

7. Khả năng đáp ứng điều kiện được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo quy định.

7.1. Đánh giá về các điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Chủ đầu tư thực hiện dự án phải chấp hành đầy đủ điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Điều 122 Luật Đất đai năm 2024 như sau: (1) Dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng sản xuất. Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, UBND các huyện: Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc, thành phố Lạng Sơn đã trình bổ sung Nghị quyết về Danh mục có sử dụng đất rừng sản xuất sang mục đích khác để thực hiện Dự án theo

quy định tại khoản 1[4] Điều 122 Luật Đất đai năm 2024. (2) Về tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng sản xuất sang mục đích khác quy định tại Điều 46, Điều 50 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. (3) Về điều kiện cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện theo quy định tại khoản 2[5] Điều 122 Luật Đất đai năm 2024. Việc xác định Nhà đầu tư có hoặc không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai được thực hiện tại thời điểm đề nghị giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

7.2. Danh mục dự án phải thu hồi đất; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác:

Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn đã có trong các Nghị quyết của HĐND tỉnh Lạng Sơn:

- Địa bàn huyện Hữu Lũng có trong Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 về Danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai.

- Địa bàn huyện Chi Lăng có trong Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 về bổ sung Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2021 theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2021 theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2023; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2023; điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất, Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đã được Hồi đồng nhân dân tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Địa bàn huyện Cao Lộc có trong Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2024; điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất, Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng

---

[4] 1. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, **đất rừng sản xuất sang mục đích khác sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** và đáp ứng các căn cứ quy định tại Điều 116 của Luật này, trừ trường hợp sử dụng đất thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Dầu khí; Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang mục đích khác phải tuân theo tiêu chí, điều kiện do Chính phủ quy định.

[5] a) Ký quỹ hoặc các hình thức bảo đảm khác theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Có năng lực tài chính để bảo đảm việc sử dụng đất theo tiến độ của dự án đầu tư và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan;

c) Không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai hoặc có vi phạm quy định của pháp luật về đất đai nhưng đã chấp hành xong quyết định, bản án đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm đề nghị giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Việc xác định người sử dụng đất vi phạm quy định của pháp luật về đất đai áp dụng đối với tất cả các thửa đất đang sử dụng trên địa bàn cả nước.

đặc dụng vào các mục đích khác đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 Thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2024; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Địa bàn thành phố Lạng Sơn có trong Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Đề nghị Chủ đầu tư phối hợp với UBND các huyện, thành phố trên tuyến dự án rà soát lại số liệu hiện trạng sử dụng đất, nếu số liệu trong Kế hoạch sử dụng đất và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh có sai sót thì UBND các huyện, thành phố trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết Hội đồng nhân dân và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm để thống nhất, đồng bộ với số liệu diện tích.

8. Sự phù hợp của hướng tuyến trong thiết kế sơ bộ

- Dự án được chấp thuận hướng tuyến tại Văn bản số 759/UBND-KTN ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Chấp thuận hướng tuyến đường dây 110kV dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang -Lạng Sơn.

- Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu vị trí các trụ cột điện tuân thủ hành lang an toàn giao thông đường bộ theo Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

9. Đánh giá về sự phù hợp của Dự án với yêu cầu bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá và các điều kiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hoá

- Tại huyện Hữu Lũng có 10 di tích nằm trong Danh mục kiểm kê đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 10/01/2019, bao gồm: 02 di tích đã được xếp hạng di tích cấp tỉnh: Khu căn cứ khởi nghĩa Hoàng Đình Kinh (xã Cai Kinh); Đền Thuốc Sơn (thôn Đồng Bến, xã Cai Kinh); 08 di tích nằm trong Danh mục kiểm kê, chưa xếp hạng: Đình Làng Bến, Chùa Cả, Đình Chung, Đình Đồng Thuốc (thôn Đồng Bến, xã Cai Kinh); Đình làng thôn Xa (thôn Xa, xã Minh Hòa); Đền Châu Lục (thôn 94-96, xã Hòa Lạc); Đình Tháng Tư, Chùa làng Hạ (thôn Tam Hợp, xã Hòa Lạc).

- Tại huyện Chi Lăng có 24 điểm di tích quốc gia đặc biệt và 22 điểm di

tích quốc gia thuộc Khu di tích lịch sử Chi Lăng (nằm trên địa bàn một số xã, thị trấn); di tích cấp tỉnh Đền Trần (thôn Lạng Giai A, xã Nhân Lý).

Đề nghị Chủ đầu tư khi thực hiện dự án phối hợp với UBND các huyện Hữu Lũng, Chi Lăng (được giao quản lý di tích trên địa bàn huyện) rà soát từng vị trí cụ thể để có căn cứ đánh giá về sự phù hợp của dự án đối với phạm vi bảo vệ của các di tích đã xếp hạng các cấp và di tích chưa xếp hạng nằm trong Danh mục kiểm kê nằm trên địa bàn quản lý.

10. Đánh giá về tuân thủ quy định pháp luật về đất đai, nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ lợi, đê điều, phòng chống thiên tai:

10.1. Về tuân thủ quy định pháp luật về đất đai: Dự án thuộc trường hợp được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất để chủ đầu tư thực hiện dự án phù hợp quy định tại Điều 12 Luật Điện lực; Dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng quy định tại điểm c, Khoản 3 Điều 122 Luật Đất đai.

10.2. Về sự phù hợp với quy hoạch Lâm nghiệp Quốc gia:

- Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024, tại Phụ lục III, quy hoạch đất lâm nghiệp đến năm 2030 theo địa phương kèm theo Quyết định, chỉ tiêu quy hoạch đất lâm nghiệp đến năm 2030 của tỉnh Lạng Sơn là 602,24 nghìn ha *(trong đó đất rừng đặc dụng là 13,08 nghìn ha, đất rừng phòng hộ là 99,60 nghìn ha và đất rừng sản xuất là 489,56 nghìn ha)*.

- Qua nghiên cứu hồ sơ Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn, trong đó có quy mô về nhu cầu sử dụng đất: *"diện tích xây dựng mới, mở rộng các chân móng cột đường dây 110 kV trên địa phận tỉnh Lạng Sơn là 18.704,6 m^2"*. Trên cơ sở hệ tọa độ các vị trí xây mới móng cột, xây mới tận dụng cột của dự án (21 vị trí), đối chiếu với bản đồ số cấp tỉnh Quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Lạng Sơn *(theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050)* có 03 vị trí xây mới móng cột (gồm các điểm: VT5.34; VT5.58; VT5.80) nằm trong Quy hoạch rừng sản xuất. Như vậy, có 03 vị trí móng cột dự kiến xây mới của dự án chưa phù hợp với bản đồ Quy hoạch hệ thống rừng đặc dụng, phòng hộ, sản xuất tỉnh Lạng Sơn tại Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Qua rà soát danh mục dự án điều chỉnh ra ngoài ranh giới quy hoạch ba loại rừng huyện Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc, thành phố Lạng Sơn tại các lần điều chỉnh trước đây thì Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn không có trong danh mục các dự án đã được UBND huyện Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc, thành phố Lạng Sơn đề xuất, điều chỉnh ra ngoài ranh giới ba loại rừng.

10.3. Về hiện trạng rừng: Hồ sơ Dự án không có nội dung đánh giá về hiện trạng rừng. Tuy nhiên, qua rà soát sơ bộ các vị trí xây mới móng cột, xây

mới tận dụng cột của dự án (21 vị trí) đối chiếu với bản đồ hiện trạng rừng năm 2023 các xã Mai Sao, Nhân Lý, Bắc Thủy, thị trấn Đồng Mỏ (xã Quang Lang cũ), huyện Chi Lăng; xã Tân Thành, huyện Cao Lộc; xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có 04 vị trí (VT5.35; VT5.41; VT5.58; VT5.80) có hiện trạng là rừng trồng, và 17 vị trí còn lại nằm trên diện tích đất khác, đất nông nghiệp.

10.4. Về chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:

- Theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp)*, đối với dự án đầu tư có đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Dầu khí thì *"Văn bản chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư dự án đồng thời là chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; trong nội dung văn bản chấp thuận hoặc quyết định chủ trương đầu tư dự án có ghi dự kiến quy mô diện tích rừng cần chuyển sang mục đích khác để thực hiện dự án"*.

- Dự án cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn thuộc thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Luật Đầu tư, do đó phải thực hiện theo quy định trên. Thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện theo quy định tại điểm b, c, khoản 4, Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, thành phần hồ sơ đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP là thành phần trong hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư dự án.

UBND tỉnh Lạng Sơn kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, KHĐT, TNMT, XD, GTVT, NNPTNT, VHTTDL;
- UBND các huyện: Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc và thành phố Lạng Sơn
- Công ty Điện lực Lạng Sơn;
- CPVP UBND tỉnh, các Phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KT(HVTr).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn